



Phụ lục 5

CÁC CHỨC DANH CÓ THẨM QUYỀN TẠM ĐÌNH CHỈ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÁN BỘ CẤP DƯỚI

(Kèm theo Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 22/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA ĐẢNG

1. Bí thư Tỉnh ủy quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó Bí thư Tỉnh ủy, trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy; bí thư đảng ủy cấp xã.

2. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó của mình; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (đối với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy); trưởng, phó đơn vị trực thuộc, người làm việc trong đơn vị của mình.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó của mình; trưởng, phó đơn vị trực thuộc, người làm việc trong đơn vị của mình.

4. Bí thư đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó của mình; trưởng các ban tham mưu, giúp việc của đảng ủy; người làm việc trong đơn vị của mình.

5. Bí thư đảng ủy cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó bí thư; trưởng, phó, người làm việc trong các ban tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của đảng ủy; chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

II- ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Hội đồng nhân dân các cấp

1.1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; trưởng ban, phó trưởng ban, chánh văn phòng, phó chánh văn phòng, người làm việc trong Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã.

1.2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; trưởng ban, phó trưởng ban và người làm việc trong Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Cơ quan hành chính nhà nước

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; người

đứng đầu các cơ quan chuyên môn, giúp việc trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.2. Người đứng đầu cơ quan chuyên môn, giúp việc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó, người làm việc trong đơn vị của mình.

2.3. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó, người làm việc trong đơn vị của mình.

2.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc và người làm việc trong Ủy ban nhân dân cấp xã.

III- ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN KHÁC

1. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó của mình; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, người làm việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; cấp trưởng các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh.

Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là trưởng tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, người làm việc trong đơn vị của mình.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó của mình; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, người làm việc trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; người làm việc trong các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là trưởng tổ chức chính trị - xã hội ở xã quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó, người làm việc trong đơn vị của mình.

2. Cấp trưởng các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với: Cấp phó, người làm việc trong đơn vị của mình.

IV- ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương.
